

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 29-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Hưởng
Ông Quảng Văn Tiễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 16/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 17/10/2025 đối với:

- Bị cáo: Lường Văn N; tên gọi khác: không, sinh năm 1992 tại xã BS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Pá Ma, xã BS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lường Văn B, đã chết và bà Lường Thị Ch, sinh năm 1963; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Tại Quyết định số 90/QĐ-TA ngày 22/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/4/2023 (đã xóa tiền sự); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2025 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Tươi, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 30/7/2025 tại bản Nà Niêng, xã BS, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã BS, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ, phát hiện, bắt quả tang Lường Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, Lường Văn N khai là Heroine.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả: Số bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,13 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu N.

Kết luận giám định số 897/KL-KTHS, ngày 03/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu ký hiệu N gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lường Văn N khai nhận như sau: Khoảng 04 giờ ngày 30/7/2025 bị cáo mang theo số tiền 30.000 đồng (tiền do là động tiết kiệm mà có) đi bộ từ nhà đến bản Nà Ly, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản Nà Ly, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi và mua được 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 30.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo vào bụi cây ven đường trích một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Số ma túy còn lại, bị cáo cất giấu vào túi áo trước ngực đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến 07 giờ cùng ngày khi đi bộ về đến địa phận bản Nà Niêng, xã BS, tỉnh Sơn La thì bị cáo bị Tổ công tác Công an xã BS làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ người và vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 16/10/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn N từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cùng có ý kiến: Nhất trí với phần luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 30/7/2025; Kết luận giám định số 897/KL-KTHS, ngày 03/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 00 phút ngày 30/7/2025 tại bản Nà Niêng, xã BS, tỉnh Sơn La, bị cáo Lương Văn N có hành vi cất giấu trái phép 0,13 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lương Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng háms lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thuộc trường hợp có nhân thân xấu, đã 01 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn từ 03 năm đến 05 năm tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng.

[6] *Vật chứng vụ án*: Đối với 01 mảnh nilon màu trắng là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Các vấn đề khác*

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai là mua được từ một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Nà Ly, xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên vào ngày 30/7/2025. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ để mở rộng điều tra, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 30/7/2025, Công an xã BS đã tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Lường Văn N. Kết quả dương tính với chất ma túy (loại Heroine). Tại phiếu cung cấp thông tin ngày 30/7/2025, UBND xã BS, tỉnh Sơn La đã xác định Lường Văn N không thuộc các trường hợp chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó Cơ quan điều tra không khởi tố bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[8] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn N 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La; biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng thi hành án dân sự khu vực 03 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 10 năm 2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp (02 bản);
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La;
- Người tham gia tố tụng
- Trại tạm giam công an tỉnh Sơn La;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai